

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PR
TỈNH GIA LAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 30/2018/HS-ST
Ngày 27- 7 -2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PR, TỈNH GIA LAI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Khả Thế**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đặng Hồng Việt**

2. Ông **Siu Hoàng**

-Thư ký phiên Tòa: Bà **Vũ Thị Thùy Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Sơn** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2018/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXXST- HS, ngày 08 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo: **Thái Quang L**, (tên gọi khác: **Thái Quảng L**), sinh năm 1973; Nơi cư trú: 144/3 đường W, tổ 3, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Thái L** và bà **Nguyễn Thị L**, có vợ là **Nguyễn Thị Hồng Đ** và 02 người con; Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật, bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không. (Có mặt).

- Đại diện hợp pháp cho bị hại bà Phan Thị C có ông **Huỳnh Kim S**, sinh năm 1975

Trú tại: Tổ 3, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (Có đơn xin vắng mặt).

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Nguyễn Xuân L**, sinh năm 1991

Trú tại: Thôn 1, xã Y, huyện K, tỉnh Đ. (Có đơn xin vắng mặt).

2. Ông **Nguyễn Xuân T**, sinh năm 1974

Trú tại: Thôn 1, xã Y, huyện K, tỉnh Đ. (Có mặt).

-Người làm chứng:

1. Bà **Phạm Thị Kim A**, sinh năm 1967

Trú tại: Tổ 3, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt).

2. Bà **Vũ Kim N**, sinh năm 1968

Trú tại: Tổ 5, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt).

3. Ông **Đào Tấn Á**, sinh năm 1980

Trú tại: Thôn 1, xã Y, huyện K, tỉnh Đ. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 3 giờ sáng, ngày 29/11/2017, Thái Quang L (Có giấy phép lái xe hạng D) điều khiển xe ô tô BKS: 78A – 002.47, loại xe 6 chỗ của Lộc chở chị Phạm Thị Kim A, chị Phan Thị C và chị Vũ Thị Kim N đi từ thành phố P đi huyện C để bán hàng tại chợ huyện C.

Đến khoảng 03 giờ 50 phút cùng ngày khi xe của L đi đến khu vực km 1620+900m đường H thuộc địa phận làng K, xã I, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai lúc này L điều khiển xe đi với vận tốc khoảng 60km/h và đi ở phía bên phải đường theo hướng đi của L, phía ngược chiều có một xe ô tô bật đèn pha làm cho L bị hạn chế tầm quan sát. L vẫn giữ nguyên tốc độ và điều khiển xe đi về phía trước, khi xe ngược chiều vừa đi qua thì L phát hiện phía trước mình khoảng dưới 10m có một xe ô tô tải BKS: 47C – 156.01 đang đậu ở phía bên phải đường. Chiếc xe trên do anh Nguyễn Xuân L là tài xế điều khiển nhưng do xe bị hỏng bình không có đèn nên anh L không thể lưu thông được nên đang đậu ở bên phải đường chờ người đem đồ đến sửa chữa. Khi L phát hiện thì khoảng cách giữa hai xe quá gần L liền đánh tay lái qua bên trái đường để né nhưng chỉ kịp tránh được phần đầu của xe còn phần bên hông xe L và quyết vào đuôi xe tải phía bên trái và trúng vào phần đầu mặt của chị C đang ngồi ở hàng ghế thứ hai phía sau của xe L. Lúc này xe L bị mất thăng bằng, L giữ tay lái cho cân bằng lại và chạy thêm khoảng 100m nữa thì dừng xe lại bên phải đường. L bật đèn xe kiểm tra thì thấy chị C bị thương nặng nên đã gọi xe đưa chị C đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai, nhưng do vết thương quá nặng, đến 7 giờ sáng ngày 29/11/2017, chị C đã tử vong tại Bệnh viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 445/TT – TTPY ngày 11/12/2017 của Trung tâm pháp y Gia Lai kết luận nguyên nhân chết của chị Phạm Thị C: Vỡ sọ do tai nạn giao thông.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT - VKS ngày 31 tháng 5 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Thái Quang L về tội: Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Theo quy định tại: Khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung ở trên.

Trình bày luận tội tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thái Quang L phạm tội: Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Đề

ngị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202 của bộ luật hình sự năm 1999; Các điểm b; s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Thái Quang L từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 80.000.000 đồng (tám mươi triệu), đại diện cho bị hại xác nhận đã nhận đủ số tiền trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô 47C – 156.01 quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là của anh Nguyễn Xuân T, sau khi sự việc xảy ra anh T đã hỗ trợ cho gia đình bị hại với số tiền là 49.000.000đ (bốn mươi chín triệu đồng). Chiếc xe của anh sau khi tai nạn được Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Chư Pr kết luận bị thiệt hại 35.000 đồng (ba mươi lăm nghìn đồng). Anh T không yêu cầu gì về phần hư hỏng trên. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Pr đã trao trả lại chiếc xe trên cho anh T.

Đối với chiếc xe ô tô 78A – 002.47, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Pr xác định là xe của L nên đã tiến hành trao trả.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Chư Pr, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pr, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, Truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền và trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và qua thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ như các biên bản về hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai người đại diện hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định, biên bản thu giữ vật chứng.

[3] Như vậy, có cơ sở xác định bị cáo Thái Quang L được học và cấp giấy phép lái xe hạng D, điều khiển xe ô tô BKS: 78A – 002.47, loại xe 06 chỗ chở 03 khách đi từ thành phố P tới huyện C để bán hàng. Khi đi tới KM 1620+900m, đường H thuộc địa phận làng K, xã I, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai do thiếu chú ý quan sát và không làm chủ tốc độ nên đã va quệt vào xe ô tô tải BKS: 47C – 156.01 bị hỏng bình đang đậu bên phải đường. Hậu quả làm chị Phan Thị C ngồi phía sau trên xe của L bị thương nặng và tử vong vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Thái Quang L về tội vi phạm quy định

về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi trên của Thái Quang L đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 " Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ" năm 2008 và khoản 1 điều 5 thông tư số 91/TT- BGTVT, ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải. Do không tuân thủ theo quy định nên dẫn đến gây hậu quả nghiêm trọng (làm chết 01 người). Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Thái Quang L đã phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[4] Xét tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo Thái Quang L gây ra trong vụ án thấy rằng: Bị cáo là người đã trưởng thành, đã được cấp giấy phép lái xe theo quy định lẽ ra khi phát hiện chướng ngại vật phía trước thì phải chủ động giảm tốc độ nhường đường, giữ một khoảng cách an toàn và chú ý quan sát hai bên đường để đảm bảo an toàn, nhưng bị cáo đã không thực hiện được điều đó mà đến khi phát hiện phía trước khoảng 10m có xe ô tô tải BKS: 47C- 156.01 đang đậu ở phía trước ở bên phải đường chờ người đem đồ đến sửa chữa, khoảng cách giữa hai xe quá gần L liền đánh tay lái qua bên trái đường để né nhưng chỉ kịp tránh được phần đầu của xe còn phần bên hông xe L và quyết vào đuôi xe tải phía bên trái và trúng vào phần đầu mặt của chị C đang ngồi ở hàng ghế thứ hai phía sau của xe L, hậu quả chị C bị thương nặng và tử vong tại bệnh viện. Chứng tỏ bị cáo đã không tuân thủ các quy tắc về giao thông đường bộ, Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây đau thương cho gia đình nạn nhân, không những xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ tại địa bàn huyện Chư Pr. Vì vậy cần phải có biện pháp giáo dục thích đáng .

[5] Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thật sự thể hiện thái độ ăn năn, hối cải, khi thấy hậu quả mình gây ra bị cáo cũng đã tích cực bồi thường tiền để khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đại diện gia đình bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xét tai nạn rủi ro là ngoài ý muốn. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b; s khoản 1; khoản 2 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về trách nhiệm dân sự : Đại diện hợp pháp cho bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Thái Quang L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Thái Quang L phạm tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999; Các điểm b; s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Thái Quang L 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 27/7/2018.

Áp dụng khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự: Giao bị cáo Thái Quang L cho Ủy ban nhân dân phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai giám sát giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của bộ luật này.

3. Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

4. Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

5. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng các điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Thái Quang L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/7/ 2018). Đối với những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Pr;
- Công an huyện Chư Pr;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Khả Thế